

Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ

Phong Thỏ, ngày 06 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lý Thị H**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: **Bản G, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.**

Bị đơn: Anh **Tân Văn Ô**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: **Bản N, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu.**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lý Thị H** và anh **Tân Văn Ô**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lý Thị H** và anh **Tân Văn Ô** thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị **Lý Thị H** và anh **Tân Văn Ô** có 01 con chung là **Tân Thị Minh T**, sinh ngày 27/3/2015. Chị **Lý Thị H** và anh **Tân Văn Ô** thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn:

Chị **Lý Thị H** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là **Tân Thị Minh T**, sinh ngày 27/3/2015 cho đến khi con chung **Tân Thị Minh T** trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh **Tân Văn Ô** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Lý Thị H** không yêu cầu anh **Tân Văn Ô** phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị **Lý Thị H** và anh **Tân Văn Ô** đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: nguyên đơn chị **Lý Thị H** và bị đơn anh **Tân Văn Ô** đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Tuyết Thanh**